

Bản án số: 384/2018/HS-PT
Ngày 23 - 7 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Vân;

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Công Lý.
Ông Lê Thành Văn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tiểu Phương Quyền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 231/2018/TL-HSPT ngày 07/8/2018 đối với bị cáo Trương Khắc K do có kháng cáo của bị cáo, của đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2018/HSST ngày 26/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 484/2018/QĐXXPT-HS ngày 29 tháng 6 năm 2018.

- Bị cáo kháng cáo và bị kháng cáo:

Trương Khắc K, sinh năm 1980, tại Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp A1, xã A2, huyện A, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Công tác viên thú y; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn T1 (chết) và bà Bùi Thị Kim T2; anh em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1984; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2017 cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Trương Khắc K: Luật sư Nguyễn Văn D, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người bị hại:* Tô Hữu N, sinh năm 1965 (chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Anh Tô Nhật BH1, sinh ngày 30/7/1995; (có mặt)

2. Anh Tô Đại BH2, sinh ngày 16/4/2000, (có mặt)

Cùng cư trú tại: Khóm 4, thị trấn A3, huyện A, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của anh BH1 và anh BH2: Ông Tô Hữu M, sinh năm 1960; (có mặt)

Nơi cư trú: 70/58, Khóm 2, đường A4, Phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Tô Hữu M: Luật sư Phạm Minh T, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Bùi Thị Kim T2, sinh năm 1960; nơi cư trú: Ấp A1, xã A2, huyện A, tỉnh Vĩnh Long; (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1/ Trần Thanh NLC1, sinh năm 1979; (có mặt)

2/ Huỳnh Anh NLC2, sinh năm 1992; (có mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp E1, xã A2, huyện A, tỉnh Vĩnh Long;

3/ Trần Công NLC3, sinh năm 1990; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp E2, xã E3, huyện E4, Thành phố Hồ Chí Minh;

4/ Trương Hoàng NLC4, sinh năm 1990; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp E5, xã A2, huyện A, tỉnh Vĩnh Long;

5/ Huỳnh Văn NLC5, sinh năm 1970; (vắng mặt)

6/ Dương Thị NLC6, sinh năm 1960; (có mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp E1, xã A2, huyện A, tỉnh Vĩnh Long;

7/ Lê Minh NLC7, sinh năm 1983; (vắng mặt)

8/ Nguyễn Anh NLC8, sinh năm 2000; (có mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp E5, xã A2, huyện A, tỉnh Vĩnh Long;

9/ Phan Văn NLC9, sinh năm 1949; (có mặt)

10/ Nguyễn Thị NLC10, sinh năm 1962; (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp A1, xã A2, huyện A, tỉnh Vĩnh Long; (vắng mặt)

11/ Vương Hữu NLC11, sinh năm 1946; (có mặt)

Nơi cư trú: Số 95, Khóm 3, thị trấn A3, huyện A, tỉnh Vĩnh Long;

12/ Nguyễn Thị NLC12, sinh năm 1976; (có mặt)

Nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn A3, huyện A, tỉnh Vĩnh Long.

13/ Nguyễn Văn NLC13, sinh năm 1961; (vắng mặt)

14/ Nguyễn Thanh NLC14, sinh năm 1988;

Cùng nơi cư trú: Ấp R1, xã R2, huyện A, tỉnh Vĩnh Long; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long và bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nghi kỵ, mâu thuẫn trong việc ông Tô Hữu N có tình cảm với bà Lê Thị V nên vào khoảng 15 giờ ngày 05/8/2017, sau khi có uống rượu tại nhà ông Nguyễn Văn NLC13. Trương Khắc K điều khiển xe mô tô biển số 64G1 - 183.31 đi về nhà, khi đi đến huyện lộ 33 chạy về hướng A3 thì K gặp ông N điều khiển xe mô tô biển số 62M1 - 3108 đi cùng chiều, chạy được một đoạn nhớ lại chuyện trước đây nên K đã quay đầu xe lại đụng vào xe của ông N làm cả 02 bị té ngã. K dùng tay đánh vào vùng đầu, mặt của ông N. Anh Trần Thanh NLC1, sinh năm 1979 ngụ ấp E1, xã A2, huyện A chạy đến can ngăn, kéo K ra nhưng K vẫn tiếp tục nhảy xuống chỗ nạn nhân dùng tay đánh và chân đá vào người ông N, anh NLC1 tiếp tục kéo K ra. Sau đó, K còn cầm nón bảo hiểm chọi về phía ông N rồi mới quay lại lấy xe mô tô chạy về nhà. Ông N bị thương ở vùng đầu, mặt máu chảy rất nhiều, bất tỉnh và được anh NLC1 sơ cứu rồi đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện A nhưng ông N đã tử vong trước khi vào bệnh viện.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 302/KLGD - PC45, ngày 08/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Trong lòng thanh quản, khí và phế quản lấp đầy dịch bọt màu đỏ sẫm;
- Vỡ, sứt nhiều mảnh xương mũi, xương hàm bên trái;
- Chảy máu mũi, miệng;
- Mặt tím tái, sung huyết, xuất huyết niêm mạc và nội tạng;
- Tụ máu dưới màng cứng lan tỏa hai bán cầu đại não, tiểu não;

- Nhiều vết bầm máu vùng đầu mặt.

2. Kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Tô Hữu N là do bị tắc đường hô hấp gây ngạt/chấn thương sọ não.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2018/HS-ST ngày 26/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trương Khắc K, phạm tội: Giết người;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, các điểm e khoản 1 Điều 48 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt: Bị cáo Trương Khắc K 20 (Hai mươi) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 05/8/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 09/4/2018, bị cáo Trương Khắc K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 09/4/2018, đại diện hợp pháp của bị hại, ông Tô Hữu M kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt tử hình cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Khắc K vẫn giữ nguyên câu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho rằng mức án của cấp sơ thẩm là quá nặng. Ông Tô Hữu M là đại diện hợp pháp của người bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử tăng hình phạt đối với bị cáo Trương Khắc K ở mức cao nhất là tử hình vì mức án sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là quá nhẹ, không thỏa đáng.

Luật sư, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Tô Hữu M trình bày nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 là không phù hợp vì bị cáo Trương Khắc K không thành thật khai báo, quanh co chối tội, không thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo K gây ra cái chết cho bị hại, hành vi hết sức côn đồ, mức án 20 năm tù là quá nhẹ; đề nghị Hội đồng xét xử tăng hình phạt đối với bị cáo Trương Khắc K ở mức cao nhất là tử hình.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trương Khắc K thống nhất tội danh Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử. Tuy nhiên, bị cáo đã rất ăn năn hối cải về hành vi đã gây ra; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, còn mẹ già, đã khắc phục một phần hậu quả gây ra. Trên cơ sở các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm quay về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, hình phạt 20 năm tù là tương xứng với mức độ hành vi của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo K và kháng cáo của ông Tô Hữu M là đại diện hợp pháp của người bị hại, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Trương Khắc K, của đại diện hợp pháp của người bị hại - ông Tô Hữu M nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của pháp luật nên hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Trương Khắc K tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với các tài liệu chứng cứ mà án sơ thẩm đã quy kết buộc tội, phù hợp với những tình tiết khách quan của vụ án đã chứng minh tại phiên tòa. Từ đó đã có cơ sở để xác định:

Vào khoảng 15 giờ ngày 05/8/2017, sau khi va chạm xe với ông Tô Hữu N, Trương Khắc K dùng tay đánh vào vùng đầu, mặt của ông N. Mặc dù có người đến can ngăn, nhưng K tiếp tục dùng tay đánh và chân đá vào người ông N. Sau đó, K còn cầm nón bảo hiểm chọi về phía ông N rồi mới quay lại lấy xe mô tô chạy về nhà. Ông N bị thương ở vùng đầu, mặt máu chảy rất nhiều, bất tỉnh và ông N đã tử vong trước khi vào bệnh viện. Theo kết luận giám định: nguyên nhân tử vong của ông Tô Hữu N là do bị tắc đường hô hấp gây ngạt/chấn thương sọ não.

Với hành vi như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trương Khắc K phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trương Khắc K:

Hành vi của bị cáo đã dẫn đến chết người, thể hiện tính côn đồ, ý thức bất chấp xem thường pháp luật, xâm hại đến tính mạng người khác được pháp luật bảo vệ, gieo đau thương, tang tóc cho gia đình người bị hại phải vĩnh viễn mất đi một người thân, và còn gây mất trật tự an toàn bức xúc trong xã hội. Do đó, hành vi này cần thiết phải được xử lý nghiêm khắc tương xứng mức độ lỗi của bị cáo nhằm răn đe phòng chống chung cho toàn xã hội. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình được các tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét kháng cáo của ông Tô Hữu M là đại diện hợp pháp của người bị hại: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, không quanh co chối tội; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, còn mẹ già phải chăm sóc nhưng bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội.

[5] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Trương Khắc K. Những lý do kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo, kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp đưa ra tại phiên tòa phúc thẩm đều đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét toàn diện, thỏa đáng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Khắc K về việc xin giảm nhẹ hình phạt; không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại, ông Tô Hữu M về việc tăng nặng hình phạt cho bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí phúc thẩm, do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trương Khắc K và đại diện hợp pháp của người bị hại, ông Tô Hữu M phải chịu án phí theo qui định pháp luật.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày thời hạn hết kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Khắc K về việc xin giảm nhẹ hình phạt; không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại, ông Tô Hữu M về việc tăng nặng hình phạt cho bị cáo; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trương Khắc K, phạm tội: Giết người;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, các điểm e khoản 1 Điều 48 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt: Bị cáo Trương Khắc K 20 (Hai mươi) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 05/8/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trương Khắc K để đảm bảo cho việc thi hành án.

Bị cáo Trương Khắc K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Đại diện hợp pháp của người bị hại, ông Tô Hữu M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày thời hạn hết kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Văn

Huỳnh Công Lý

Trần Thị Huyền Vân